

Số: 01 / QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH 6**

V/v: Ban hành Quy chế giao khoán công trình, sản phẩm.

HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH 6

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần công trình 6
- Xét đề nghị của Giám đốc Công ty cổ phần công trình 6

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1:

- Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế giao khoán công trình sản phẩm.

Điều 2:

- Quy chế giao khoán công trình sản phẩm này có hiệu lực từ ngày 03 tháng 4 năm 2007.
- Bãi bỏ các Quy chế, quy định khác của Công ty ban hành trước đây trái với Quy chế này.
- Phòng kế hoạch kỹ thuật phối hợp cùng các phòng nghiệp vụ Công ty xây dựng hướng dẫn thực hiện Quy chế trình Giám đốc Công ty ban hành.

Điều 3:

- Các phòng ban, các đơn vị trong toàn Công ty có trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong quá trình thực hiện có điều gì vướng mắc phải báo cáo Giám đốc Công ty để có giải pháp điều chỉnh kịp thời.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT, ban KS
- Ban GD, các phòng ban, đơn vị trong toàn Công ty
- Lưu văn thư

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lại Văn Quỳ

QUY CHẾ

GIAO KHOÁN CÔNG TRÌNH, SẢN PHẨM

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần công trình 6.
- Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần công trình 6 tháng 10 năm 2006.
- Quy trình quản lý chất lượng ISO 9001-2000 của Công ty cổ phần công trình 6.
- Các quy chế quản lý, quy định khác của Công ty cổ phần công trình 6.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Mục đích xây dựng Quy chế khoán.

- Nhằm nâng cao tính chủ động trong sản xuất kinh doanh của các đơn vị thành viên, bảo toàn và phát triển vốn, tạo điều kiện tăng năng suất để nâng cao thu nhập cho CBCNV.
- Kiểm soát, điều hành được tốt hơn các quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đem lại hiệu quả cao nhất.
- Đảm bảo việc quản lý và sử dụng hiệu quả vốn, tài sản cố định, máy móc thiết bị và nhân lực của Công ty.
- Đảm bảo sự ổn định và đem lại cổ tức lớn nhất cho cổ đông.

Điều 2: Đối tượng được giao khoán.

- Đối tượng được giao khoán bao gồm các Xí nghiệp thành viên, các Chi nhánh hoặc các tổ chức, cá nhân khác trực thuộc Công ty có khả năng tổ chức và thực hiện các sản phẩm khoán.

Điều 3: Sản phẩm khoán.

- Sản phẩm khoán bao gồm như sau:
 - + Các công trình đường sắt, đường bộ, cầu cống... và các công trình khác theo đăng ký kinh doanh của Công ty mà Công ty có được qua đấu thầu, được giao nhiệm vụ thi công hoặc nhận thầu lại từ đơn vị khác.
 - + Các sản phẩm công nghiệp.
 - + Các dự án hoặc đề tài nghiên cứu phục vụ SXKD của Công ty.
 - + Sản phẩm khoán còn có thể là toàn bộ cơ sở vật chất để kinh doanh một lĩnh vực nào đó của Công ty.

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP CÔNG TY, TỶ LỆ GIAO KHOẢN VÀ PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

Điều 4: Các khoản phải nộp Công ty.

4.1. Các khoản thuế, phí mà đơn vị phải thực hiện với nhà nước:

Các Xí nghiệp, Chi nhánh là đơn vị hạch toán trực thuộc Công ty không có quan hệ trực tiếp với các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức tín dụng, bảo hiểm. Do đó hàng tháng các đơn vị thành viên phải nộp về Công ty các khoản sau:

- Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế
- Kinh phí công đoàn
- Các loại thuế: thuế VAT, thuế sử dụng đất, thuế tài nguyên môi trường... và các loại thuế, phí khác phát sinh tại đơn vị
- Thuế thu nhập của đơn vị phải nộp ngân sách (khoản lãi từ việc nhận khoán).

4.2. Các chi phí khấu hao tài sản cố định và máy móc thiết bị:

Đơn vị được Công ty giao quản lý tài sản cố định và các máy móc thiết bị để thực hiện sản xuất kinh doanh do đó hàng tháng, hàng quý phải có trách nhiệm hạch toán nộp về Công ty các khoản trích khấu hao cơ bản tài sản cố định, máy móc thiết bị. Tỷ lệ trích cụ thể theo đăng ký của Công ty với cơ quan thuế hoặc theo Dự án đầu tư đã được phê duyệt.

Điều 5: Tỷ lệ giao khoán:

5.1. Đối với công trình:

Tỷ lệ giao khoán là tỷ lệ tính theo giá trị quyết toán trước thuế của công trình đã được Chủ đầu tư xác nhận. Căn cứ vào đặc điểm của từng loại công trình, Công ty quy định tỷ lệ giao khoán như sau:

- + Công trình đại tu đường sắt: đơn vị được hưởng 90% giá trị quyết toán trước thuế.
- + Công trình đặt mới đường sắt không bao gồm nền đường: đơn vị được hưởng 92% giá trị quyết toán trước thuế.
- + Công trình đặt mới đường sắt bao gồm cả thi công nền đường: đơn vị được hưởng 90% giá trị quyết toán trước thuế.
- + Công trình ke, kè, hệ thống thoát nước, gia cố taluy nền đường: đơn vị được hưởng 85% giá trị quyết toán trước thuế.
- + Công trình cầu đường sắt: đơn vị được hưởng 92% giá trị quyết toán trước thuế.
- + Công trình đường ngang đường sắt: đơn vị được hưởng 92% giá trị quyết toán trước thuế.

+ Công trình duy tu sửa chữa đường sắt: được giảm tỷ lệ trích nộp so với công trình đại tu đường sắt tương ứng với phần lợi nhuận trước thuế và chi phí chung bị giảm.

+ Công trình thi công mặt bằng bến bãi, nền đường: đơn vị được hưởng 88% giá trị quyết toán trước thuế.

+ Công trình làm mới và nâng cấp đường bộ, bãi hàng: đơn vị được hưởng 90% giá trị quyết toán trước thuế. ✓

+ Công trình duy tu, sửa chữa đường bộ: đơn vị được hưởng 92% giá trị quyết toán trước thuế. ✓

+ Công trình cầu đường bộ: đơn vị được hưởng 92% giá trị quyết toán trước thuế.

+ Công trình thảm bê tông nhựa mặt đường, mặt bãi: đơn vị được hưởng 93% giá trị quyết toán trước thuế.

- Thuế VAT đầu ra để lại Công ty để nộp cho nhà nước. Thuế VAT đầu vào nếu đơn vị mua thì đơn vị kê khai, nếu Công ty mua thì Công ty kê khai để hoàn thuế.
- Tỷ lệ giao khoán trên đã bao gồm cả chi phí tư vấn, môi giới tìm việc...
- Các công trình có tính chất đặc thù riêng như đặc biệt khó khăn hoặc thuận lợi thì trên cơ sở phân tích hiệu quả kinh tế của Phòng KH – KT, Công ty và đơn vị sẽ thương thảo mức khoán cụ thể.
- Các công trình, sản phẩm do đơn vị tự tìm kiếm và chịu trách nhiệm toàn bộ thì ngoài các loại thuế và thực hiện các chế độ khác theo quy định, đơn vị được hưởng 95% giá trị quyết toán trước thuế.

5.2. Đối với sản phẩm công nghiệp:

- Đối với tà vẹt bê tông giá khoán là giá thành sản xuất nội bộ do Công ty duyệt.

- Sản phẩm gia công cơ khí: đơn vị được hưởng 95% giá bán trước thuế.

- Đối với sản phẩm công nghiệp khác thì tỷ lệ giao khoán cho đơn vị là 93% giá bán trước thuế.

5.3. Đối với kinh doanh xăng dầu:

Đối với cây xăng do Công ty đầu tư thì ngoài các khoản phải nộp Công ty như Điều 4 thì tỷ lệ giao khoán là 95% phần hoa hồng được hưởng.

5.4. Đối với Phòng thử nghiệm & kiểm định CLCT:

Mức giao khoán là 60% doanh thu sau khi đã trừ các khoản phải nộp Công ty như Điều 4.

5.5. Đối với các sản phẩm khác:

+ Đối với sản phẩm khoán là dự án hoặc đề tài nghiên cứu phục vụ SXKD của Công ty thì tùy điều kiện cụ thể Giám đốc sẽ xem xét và đưa ra giá trị khoán thích hợp.

+ Đối với sản phẩm khoán là toàn bộ cơ sở vật chất để kinh doanh như khu vực nhà nghỉ tại Sầm sơn, sân Tenit... thì mức khoán sẽ được xác định cụ thể theo năm hoặc theo một kỳ hạn nhất định.

Điều 6: Giá trị khối lượng của công trình giao khoán.

- Công trình giao khoán là toàn bộ các công trình mà Công ty có được qua chỉ định thầu, đấu thầu hoặc nhận thầu lại từ đơn vị khác.

- Đối với các công trình đấu thầu hoặc nhận thầu lại từ đơn vị khác phòng Kế hoạch kỹ thuật Công ty có trách nhiệm xây dựng, kiểm tra đảm bảo tính đúng, tính đủ khối lượng theo hồ sơ thiết kế và thực tế hiện trường; áp dụng đơn giá tiền lương, các loại phụ cấp, chế độ chính sách khác theo quy định hiện hành của nhà nước; đơn giá các loại vật tư vật liệu được xây dựng trên cơ sở thông báo giá, đơn giá thực tế tại địa phương xây dựng công trình và thực tế có thể khai thác tại chỗ; đơn giá xe máy thiết bị được xây dựng theo các quy định của nhà nước đồng thời tham khảo đơn giá thực tế tại địa phương; các chi phí xây lắp khác, chi phí chung, lợi nhuận trước thuế... cũng phải được tính đúng tính đủ theo phương án thi công và theo quy định hiện hành.

- Các chi phí cho tư vấn tìm việc, môi giới, hoa hồng bán hàng; chi phí dự thầu, chi phí giao dịch để giải quyết các vướng mắc trong quá trình thi công, ký kết hợp đồng, kiểm tra công trình, nghiệm thu, quyết toán... đơn vị nhận giao khoán phải có trách nhiệm hoàn tất các thủ tục và chi trả những chi phí này. Bảo lãnh bảo hành hoặc bảo hành công trình đơn vị nhận khoán phải chịu và được hạch toán vào chi phí công trình.

- Trước khi ký kết hợp đồng giao khoán với Công ty, đơn vị nhận giao khoán phải trình Công ty biện pháp tổ chức thi công và phương án kinh tế nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả công trình.

Điều 7: Hợp đồng giao khoán công trình.

- Căn cứ vào năng lực của các đơn vị thành viên và các công việc có thể triển khai trong năm, Công ty sẽ phân bổ kế hoạch hàng năm, quý cho các đơn vị nhằm hoàn thành kế hoạch chung của toàn Công ty.

- Căn cứ vào Hợp đồng mà Công ty đã ký kết với Chủ đầu tư, Công ty sẽ ký kết Hợp đồng giao khoán với các đơn vị thành viên. Giá trị Hợp đồng là giá trị khoán theo tỷ lệ giao khoán như Điều 5 trên cơ sở giá trúng thầu. Tiến độ thực hiện công trình không được chậm hơn tiến độ mà Công ty đã ký với Chủ đầu tư.

- Đơn vị nhận giao khoán được cung cấp toàn bộ hồ sơ thiết kế, hồ sơ trúng thầu và các tài liệu của công trình; được thông báo các chi phí môi giới, tư vấn tìm việc (nếu có) và các chi phí khác liên quan đến công trình mà Công ty đã chi hoặc đã thống nhất với các bên liên quan. Đơn vị nhận giao khoán phải nghiên cứu kỹ các hồ sơ, tài liệu, thực tế hiện trường công trình, tính toán đầy đủ các chi phí liên quan đến công trình... trước khi ký kết hợp đồng. Nếu có điều gì thấy chưa phù hợp thì phải nêu ra trong khi đàm phán ký kết hợp đồng. Công ty không chấp nhận bất kỳ lý do gì dẫn tới việc làm chậm tiến độ công trình liên quan đến đơn giá thấp hoặc khối lượng dự thầu thiếu...vv sau khi đã ký Hợp đồng giao khoán.

- Tùy từng công trình cụ thể, Công ty có thể yêu cầu các đơn vị chào giá cạnh tranh, đơn vị nào có phương án thi công hợp lý và giá chào thấp nhất sẽ được đề nghị ký hợp đồng giao khoán.

- Trong quá trình thực hiện công trình, nếu có những thay đổi về khối lượng hoặc được điều chỉnh đơn giá, tiền lương... mà Công ty được Chủ đầu tư chấp thuận điều chỉnh thì đơn vị nhận khoán cũng sẽ được điều chỉnh tương ứng.

Điều 8: Tạm ứng vốn, thanh quyết toán công trình:

- Đơn vị nhận giao khoán được Công ty tạm ứng cho vay vốn để thi công công trình. Đơn vị phải chịu lãi suất vay bằng lãi suất ngân hàng và phí vay vốn tính từ thời điểm được vay. Giá trị được Công ty cho vay hàng tháng tương ứng với khối lượng công việc mà đơn vị thi công được.

- Đề nghị tạm ứng của đơn vị cho công trình phải được Phòng KH-KT xác nhận khối lượng đã thi công hoặc lượng vật tư đã tập kết. Đơn vị phải tập hợp đủ các hoá đơn, chứng từ cần thiết để Công ty vay tiền theo yêu cầu cụ thể của Ngân hàng.

- Khi tiền tạm ứng hoặc thanh toán của công trình được Chủ đầu tư chuyển về tài khoản của Công ty thì đơn vị được giảm trừ phần vốn vay của Công ty; trường hợp tiền tạm ứng của công trình chuyển về Công ty mà đơn vị chưa dùng đến thì đơn vị sẽ được trừ vào vốn vay của các công trình khác. Đơn vị nhận giao khoán phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trong việc thanh quyết toán vốn công trình với Chủ đầu tư và thẩm định với kho bạc nhà nước. Khoản lãi vay sẽ được tính cho đến khi thu hồi được hết vốn của công trình.

- Số tiền tạm ứng mà Công ty cho đơn vị vay không được vượt quá giá trị theo hợp đồng khoán. Nếu công trình có khối lượng phát sinh hoặc được tính trượt giá thì Công ty sẽ xem xét cho vay với số tiền tương ứng theo tỷ lệ khoán.

- Khi công trình được Chủ đầu tư nghiệm thu quyết toán với Công ty thì Công ty cũng sẽ quyết toán nội bộ với đơn vị được giao khoán. Giá trị giao khoán mà đơn vị được hưởng căn cứ vào giá trị quyết toán đã được Chủ đầu tư xác nhận nhân với tỷ lệ giao khoán của công trình ở Điều 5. Tuy nhiên, đơn vị vẫn phải chịu trách nhiệm cho đến khi thanh toán được toàn bộ giá trị theo quyết toán của Chủ đầu tư.

- Đơn vị phải chịu toàn bộ các chi phí phát sinh liên quan đến việc nghiệm thu thanh quyết toán, thẩm định quyết toán công trình. Để đảm bảo sự thống nhất quản

lý trong toàn Công ty, các chi phí này phải báo cáo và được sự đồng ý của lãnh đạo Công ty.

Điều 9: Quản lý tài sản, vật tư, thiết bị đối với đơn vị nhận khoán.

- Tài sản ở các đơn vị trực thuộc Công ty được hình thành từ vốn cổ đông và vốn vay của các tổ chức tín dụng. Giám đốc đơn vị được giao trực tiếp quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả.

- Máy móc thiết bị trước khi giao cho các đơn vị nhận khoán, Công ty sẽ tổ chức đánh giá lại giá trị, tỷ lệ khấu hao, thời gian khấu hao cho phù hợp.

- Công ty có quyền điều chuyển máy móc, thiết bị... từ đơn vị này đến đơn vị khác hoặc ngược lại để đảm bảo kế hoạch sản xuất chung của toàn Công ty nhưng không làm ảnh hưởng đến việc SXKD của đơn vị bị điều chuyển đi.

- Đơn vị được giao quản lý tài sản, vật tư, máy móc thiết bị phải có trách nhiệm thực hiện bảo dưỡng, duy tu, sửa chữa theo đúng các quy trình quản lý ISO 9001-2000 của Công ty và phải chịu các chi phí sửa chữa lớn, sửa chữa thường xuyên.

- Đơn vị quản lý tài sản cố định, máy móc thiết bị phải hạch toán và nộp khấu hao cơ bản về Công ty, mức khấu hao cụ thể như Công ty đã đăng ký với cơ quan thuế hoặc theo Dự án đầu tư được duyệt. Đối với các máy móc thiết bị có giá trị lớn, thời gian sử dụng không thường xuyên sẽ được Công ty xem xét và tính lại thời gian khấu hao cho phù hợp.

- Đối với các tài sản, thiết bị mang tính công nghệ mới chưa phổ biến và có giá trị lớn được đầu tư để đổi mới khoa học công nghệ hoặc mở rộng ngành nghề SXKD sang lĩnh vực mới thì qua thời gian thử nghiệm thực tế Công ty sẽ quy định tỷ lệ khấu hao và thời gian khấu hao cho phù hợp.

- Đơn vị được phép thuê thiết bị, tài sản ngoài để phục vụ công việc khi loại tài sản, thiết bị đó đơn vị không có hoặc Công ty không đáp ứng được. Việc thuê thiết bị, tài sản ngoài phải báo cáo và được sự đồng ý của lãnh đạo Công ty.

- Đơn vị được Công ty giao quản lý tài sản, máy móc thiết bị nếu tạm thời chưa sử dụng đến hoặc trong thời gian chờ việc thì được phép cho thuê nhưng phải được sự đồng ý của lãnh đạo Công ty.

- Ngoài các dự án đầu tư máy móc thiết bị của Công ty hàng năm. Trong quá trình thực hiện công trình nếu đơn vị thấy cần thiết phải mua thêm máy móc thiết bị thì phải lập kế hoạch trình Công ty xem xét quyết định.

Điều 10: Quản lý lao động – tiền lương.

- Giám đốc đơn vị được giao khoán chịu trách nhiệm quản lý cán bộ, công nhân viên của đơn vị mình theo đúng các quy định của nhà nước và quy trình quản lý ISO 9001-2000 của Công ty.

- Giám đốc đơn vị chủ động tổ chức các hình thức lao động phù hợp để hoàn thành công việc khoán đạt hiệu quả. Trả lương và thu nhập theo kết quả lao động, đảm bảo tính công khai, hợp lý theo đúng các quy định của nhà nước và quy chế trả lương của Công ty.

- Công ty có quyền điều chuyển cán bộ, nhân lực từ đơn vị này đến đơn vị khác để đảm bảo việc điều hoà công việc, đảm bảo thu nhập cho người lao động và thực hiện kế hoạch sản xuất chung toàn Công ty.

- Để hoàn thành công trình được giao khoán, đơn vị được phép đề nghị Công ty bố trí cán bộ, nhân lực phù hợp. Đơn vị được phép hợp đồng với lao động ngoài khi lao động của Công ty không đáp ứng được các yêu cầu về tiến độ hoặc các yêu cầu về kỹ thuật công nghệ mới nhưng phải được sự cho phép của lãnh đạo Công ty. Đơn vị không được phép thuê lao động ngoài làm các việc liên quan đến công tác quản lý kinh tế.

Điều 11: Quyền và nghĩa vụ của Công ty khi giao khoán công trình.

11.1. Công ty có các quyền sau đây:

- Đình chỉ hoặc chấm dứt hợp đồng giao khoán để giao cho đơn vị khác thực hiện nếu phát hiện đơn vị được giao khoán vi phạm pháp luật hoặc khi nhận thấy đơn vị được giao khoán không tuân thủ các quy định của Công ty có thể dẫn đến việc thất thoát kinh tế, không hoàn thành kế hoạch tiến độ hoặc vi phạm các quy định về kỹ thuật, chất lượng công trình gây phương hại đến lợi ích, uy tín của Công ty.

- Dừng thi công và yêu cầu khắc phục hậu quả khi đơn vị nhận giao khoán vi phạm các quy định về chất lượng công trình, làm ảnh hưởng đến an toàn và vệ sinh môi trường.

- Điều phối máy móc thiết bị, nhân lực từ đơn vị này đến đơn vị khác để hoàn thành nhiệm vụ SXKD chung của toàn Công ty.

- Không tạm ứng giá trị khối lượng mà đơn vị không làm hoặc làm mà không đảm bảo chất lượng và các khối lượng phát sinh không hợp lý.

- Kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của đơn vị nhằm thực hiện tốt các quy định của pháp luật và các nội quy, quy chế của Công ty.

- Các quyền khác theo các quy chế, quy định hiện hành của Công ty.

11.2. Công ty có các nghĩa vụ sau:

- Tạo điều kiện thuận lợi để đơn vị nhận giao khoán có đủ năng lực để hoàn thành tốt công việc.

- Cử đại diện có thẩm quyền tham gia giải quyết mọi vấn đề liên quan đến công trình với Chủ đầu tư và các cơ quan quản lý khác.

- Phối hợp với đơn vị làm việc với Chủ đầu tư để giải quyết các thủ tục liên quan trong quá trình thi công, nghiệm thu, quyết toán công trình.

- Cung cấp vốn, nhân lực kịp thời cho đơn vị được giao khoán đáp ứng tiến độ thi công công trình.
- Chịu trách nhiệm về các quyết định của mình và các nghĩa vụ khác theo các quy chế, quy trình quản lý ISO 9001-2000.

Điều 12: Quyền và nghĩa vụ của đơn vị được giao khoán.

12.1. Quyền của đơn vị được giao khoán.

- Tự tổ chức quản lý và khai thác có hiệu quả tài sản, máy móc thiết bị, nhân lực để hoàn thành công trình được giao khoán. Đề xuất đưa ra phương án thi công phù hợp để đảm bảo chất lượng và hiệu quả công trình.
- Từ chối thực hiện các công trình khi có cơ sở khẳng định thủ tục thi công không đầy đủ, nguồn vốn không đảm bảo hoặc nhận thấy chắc chắn nếu thi công sẽ bị lỗ (điều này cần phải được chứng minh cụ thể bằng đơn giá thực tế và các điều kiện về mặt bằng hiện trường công trình...)
- Chủ động khai thác nguồn vật tư vật liệu, ký kết các hợp đồng mua bán vật tư; hợp đồng với các tổ chức có năng lực lập thiết kế bản vẽ thi công, tư vấn thí nghiệm... để thực hiện công trình.
- Yêu cầu tạm ứng vốn hoặc thanh toán giá trị khối lượng hoàn thành để đảm bảo tiến độ công trình.
- Được sử dụng phần lợi nhuận khi công trình có lãi sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ theo quy định và báo cáo Công ty.
- Được đề nghị Công ty đứng ra ký hợp đồng mua những loại vật tư mà đơn vị không thể tự mua được (như ray, ghi...).
- Được đề nghị Công ty hỗ trợ khi đơn vị đã thực sự nỗ lực mà không tháo gỡ được những khó khăn.

12.2. Nghĩa vụ của đơn vị được giao khoán.

- Tổ chức thi công công trình theo đúng thiết kế, tiêu chuẩn yêu cầu, đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn và vệ sinh môi trường theo đúng Hợp đồng đã ký kết cho đến khi công trình được nghiệm thu bàn giao cho đơn vị quản lý.
- Tổ chức hạch toán kế toán theo luật định và quy chế của Công ty. Chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác và tính pháp lý đối với mọi nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại đơn vị.
- Phải ưu tiên sử dụng các loại vật tư, sản phẩm do các đơn vị trực thuộc Công ty sản xuất hoặc kinh doanh. Việc mua bán vật tư, sản phẩm giữa các đơn vị trong công ty về giá cả, thời gian thanh toán... hoàn toàn phụ thuộc vào thoả thuận giữa các đơn vị thể hiện qua Hợp đồng kinh tế cụ thể và báo nợ qua Công ty. Trường hợp mua của các đơn vị ngoài các loại vật tư, sản phẩm nêu trên phải báo cáo và được sự đồng ý của lãnh đạo Công ty.

- Các loại vật tư vật liệu đưa vào công trình phải đảm bảo chất lượng và đầy đủ các hoá đơn chứng từ theo quy định của nhà nước.
- Bồi thường thiệt hại khi bị phạt vi phạm hợp đồng hoặc các lỗi khác do mình gây ra.
- Lập Hồ sơ hoàn công, Hồ sơ thanh quyết toán công trình..., bảo vệ để thẩm định các Hồ sơ với các cơ quan quản lý, thanh toán rút vốn công trình đến khi quyết toán được chủ đầu tư phê duyệt.
- Có trách nhiệm bảo hành công trình được giao khoán.
- Quản lý cán bộ công nhân viên trên công trường, đảm bảo an ninh trật tự, không gây ảnh hưởng đến các cơ quan, khu dân cư xung quanh. Thực hiện việc chi trả lương và các nghĩa vụ đối với người lao động theo đúng các quy định của nhà nước và các quy chế, quy trình quản lý khác của Công ty.
- Đơn vị được giao khoán phải chấp hành đầy đủ công tác báo cáo tiến độ hàng tuần và các chế độ báo cáo thống kê khác theo quy định đối với Công ty và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Giám đốc đơn vị được giao khoán phải tôn trọng sự lãnh đạo của Đảng bộ, chi bộ cơ sở. Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức Đảng, đoàn thể tham gia bàn bạc, thảo luận để ra các biện pháp hoàn thành công việc được giao khoán.
- Người đứng đầu đơn vị nhận giao khoán chịu trách nhiệm chính và đơn vị sẽ bị trừ vào các khoản thu nhập nếu kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của đơn vị bị đánh giá là lỗ theo Điều 13 của quy chế này.
- Nếu đơn vị nhận giao khoán sau khi quyết toán công trình bị lỗ thì Giám đốc đơn vị hoặc người nhận khoán phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và trước cán bộ công nhân viên của đơn vị.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và các quy chế, quy định hiện hành của Công ty.

Điều 13: Quyết toán nội bộ, đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị được giao khoán.

- Công trình giao khoán sẽ được quyết toán nội bộ sau khi đã được Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu bàn giao và quyết toán với Công ty. Đơn vị có trách nhiệm lập Hồ sơ quyết toán nội bộ trình Công ty phê duyệt trong đó thể hiện rõ giá trị lãi hoặc lỗ của công trình.
- Trường hợp công trình khoán sau khi quyết toán xong nhưng Chủ đầu tư chưa thanh toán hết tiền thì vẫn tiến hành quyết toán nội bộ. Các chi phí có thể phát sinh đơn vị phải hạch toán vào chi phí bảo hành theo luật định.
- Kết quả sản xuất kinh doanh của đơn vị được đánh giá theo niên độ kế toán hàng năm căn cứ vào quyết toán nội bộ của các công trình giao khoán hoàn thành. Lỗ, lãi của các công trình được tính bù trừ cho nhau trong niên độ kế toán.

Chương III

CÁC QUY ĐỊNH KHÁC VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14: Các quy định khác.

- Đơn vị được giao khoán tuyệt đối không được giao lại hoặc thuê lại đơn vị khác thực hiện toàn bộ công trình. Với những hạng mục công việc mà đơn vị không đủ năng lực thực hiện thì được phép thuê nhưng phải báo cáo và được sự đồng ý của lãnh đạo Công ty. Đơn vị phải hoàn toàn chịu trách nhiệm kiểm soát tiến độ và chất lượng của hạng mục công việc đó.

- Hiệu quả từ việc thực hiện khoán các công trình sẽ là một trong những tiêu chí xét thưởng thi đua hàng năm đối với các đơn vị và cá nhân. Nếu Giám đốc đơn vị để thua lỗ sẽ bị xem xét đánh giá theo những quy định khác của Công ty.

Điều 15: Điều khoản thi hành.

- Các phòng ban Công ty căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và thực hiện Quy chế thống nhất trong toàn Công ty.

- Công ty có chế độ khen thưởng thích đáng cho các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt quy chế đem lại hiệu quả cho đơn vị, đồng thời nghiêm khắc xử lý những trường hợp vi phạm quy chế làm thiệt hại đến kinh tế và lợi ích chung của Công ty. Tiền khen thưởng cho tập thể và cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ nhận khoán được trích từ Quỹ thi đua khen thưởng của Công ty.

- Bản quy chế giao khoán gọn công trình, sản phẩm của Công ty cổ phần công trình 6 đã được Hội đồng quản trị thông qua ngày 03 tháng 4 năm 2007 và được thống nhất thực hiện trong toàn Công ty kể từ ngày ký quyết định ban hành. Riêng đối với cây xăng tại khu vực Đông anh được thực hiện từ ngày 1/1/2008.

- Các mối quan hệ phân cấp khác giữa Công ty và các đơn vị thành viên tuân thủ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần công trình 6, Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2000 và các quy chế, quy định khác của Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lai Văn Quân